TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 38/2018/HS-ST Ngày 30 - 8 - 2018	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và ông Võ Văn Việt.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Đình Hưng – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn N, sinh năm 1968 tại tỉnh B; nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T *(đã chết)* và bà Nguyễn Thị H *(sinh năm 1939)*; bị cáo có vợ Nguyễn Thị N *(sinh năm 1969)* và 02 con *(con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003)*; tiền án: 01, ngày 14-5-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 20.000.000đ về tội "Đánh bạc" tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17-5-2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại bản án phúc thẩm số 31/2017/HS-PT; ngày 27-7-2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt 01 năm tù về tội "Đánh bạc" , tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù tại bản án số 25/2007/HSST; ngày 13-01-2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Đánh bạc" tại bản án số 11/2010/HSST, *(đều đã được xóa án tích)*; bắt tạm giữ ngày 26-01-2018, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Sáng T – Luật sư, Văn phòng luật sư Nguyễn Xuân T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị N, địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt

Người làm chứng:

Anh Phùng Duy K, địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt

Anh Đàm Tiến H, địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn N *(sinh năm 1968)*, là đối tượng nghiện ma túy, có hộ khẩu thường trú tại thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Vào lúc 14h ngày 25-01-2018, trong lúc tuần tra tại tổ 5, phường N, thị xã G, lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Đăk Nông phát hiện bắt quả tang Phùng Duy K *(sinh năm 1985)*, trú tại tổ 2, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông và Đàm Tiến H *(sinh năm 1983)* trú tại tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông, đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất rắn màu trắng *(nghi là ma túy)* và một bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. Phùng Duy K và Đàm Tiến H khai nhận đó là ma túy mua của Đỗ Văn N ở thôn 7, xã Đ, huyện Đăk Glong để sử dụng.

Đến ngày 26-01-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Đỗ Văn N thì phát hiện và bắt quả tang Đỗ Văn N đang có hành vi bán 01 gói ma túy cho Đàm Tiến H với số tiền là 300.000 đồng. Tiến hành khám xét thu giữ trong túi áo đang mặc bên phải của Đỗ Văn N 01 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa 01 cục chất rắn màu trắng *(nghi là Hêrôin),* thu trong túi quần bên phải của Đỗ Văn N số tiền 750.000 đồng, 01điện thoại di động NOKIA màu đen, thu ở bếp 01 cân tiểu ly, thu trên bàn 01 dao lam; thu dưới nệm trong phòng ngủ của Đỗ Văn N số tiền 7.300.000 đồng. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Đỗ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra Đỗ Văn N khai nhận, vào khoảng tháng 01-2018, Đỗ Văn N đến bệnh viện C Tp. Hồ Chí Minh để khám bệnh thì gặp một người đàn ông tên B *(không xác định được nhân thân, lai lịch)*. Qua làm quen, biết B bán ma túy nên Đỗ Văn N hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy, thì được B bán cho một gói ma túy, gói trong túi nilon về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời.

Đối với việc Phùng Duy K và Đàm Tiến H khai báo mua ma túy của Đỗ Văn N để sử dụng, nhưng quá trình điều tra Đỗ Văn N không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Phùng Duy K và Đàm Tiến H vào ngày 25-01-2018 và không chứng minh được Đỗ Văn Năng đã bán ma túy cho các đối tượng trên.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 gói chất rắn màu trắng, thu của Phùng Duy K, nghi là ma túy *(được niêm phong)*, ký hiệu là gói thứ nhất. 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 gói chất rắn màu trắng được gói bằng tờ lịch, thu trên bàn trong nhà Đỗ Văn N,

(nghi là Hêrôin), ký hiệu là gói thứ hai; 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 01 cục chất rắn màu trắng của Đỗ Văn N *(nghi là Hêrôin)*, ký hiệu là gói thứ ba; 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Đỗ Văn N; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 dao lam; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 8.050.000đồng.

* Tại bản Kết luận giám định số 07/PC54 ngày 01/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng trong gói thứ nhất gửi giám định là chất ma túy, là Heroin. Khối lượng chất rắn màu trắng là 0,0138 gam; chất rắn màu trắng trong gói thứ hai gửi giám định là chất ma túy, là Heroin. Khối lượng chất rắn màu trắng là 0,0126 gam; chất rắn màu trắng trong gói thứ ba gửi giám định là chất ma túy, là Heroin. Khối lượng chất rắn màu trắng là 0,7463 gam.

Tổng khối lượng Heroin thu giữ của Đỗ Văn N là 0,7589 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,5958 gam Heroin đã được niêm phong.

Bản cáo trạng số 36/CTr-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa: Thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong về tội danh đối với bị cáo Đỗ Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuy nhiên bị cáo phạm tội do nhận thức pháp luật thấp, là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo khó khăn, vợ đau ốm, con đang đi học đồng thời khối lượng ma túy bị cáo mua bán là không lớn. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo 02 năm tù để phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Về hình phạt: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước; các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền 7.300.000đ; tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử và 300.000đ, tiếp tục tạm giữ số tiền 450.000đ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong để đảm bảo thi hành án; tịch thu, tiêu hủy 0,5958 gam Heroin; 01 dao lam; 03 bơm kim tiêm *(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-7-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong)*

Đối với người bán ma túy cho Đỗ Văn N tên B, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đang điều tra, xác minh để xử lý theo quy định.

Đối với Đàm Tiến H, Phùng Duy K mua ma túy của Đỗ Văn N mục đích để sử dụng chưa đủ định lượng nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Vào tháng 01/2018, Đỗ Văn N *(là đối tượng nghiện ma túy)* đến bệnh viện C TP. Hồ Chí Minh để khám bệnh và mua ma túy của một người đàn ông tên B *(Chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) với số tiền 1.800.000 đồng, đem về để sử dụng và bán lại cho con nghiện khác kiếm lời. Cụ thể: Vào lúc 08 giờ ngày 26/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đang thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Đỗ Văn N thì phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn N đang có hành vi bán 01 gói ma túy cho Đàm Tiến H với số tiền là 300.000 đồng. Khối lượng ma túy thu giữ được là 0,0126 gam; khám xét trên người và nhà ở của Đỗ Văn N, thu giữ thêm 01gói ma túy có khối lượng là 0,7463 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Đỗ Văn N là 0,7589 gam. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của con người, là tiền đề tạo ra những hệ lụy xấu cho đời sống xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do đó phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Xét cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với những lần mua bán ma túy trước mà các đối tượng Phùng Duy K, Đàm Tiến H đã khai mua ma túy của bị cáo Đỗ Văn N nhiều lần trong quá trình điều tra; bị cáo N không thừa nhận, xét thấy ngoài lời khai của K, H, không còn chứng cứ nào chứng minh; do vậy hiện không đủ cơ sở để xem xét đối với bị cáo về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy ngày 14-5-2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 20.000.000đ về tội "Đánh bạc" tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014, chưa được xóa án tích; về nhân thân: Ngày 17-5-2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại bản án phúc thẩm số 31/2017/HS-PT; ngày 27-7-2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt 01 năm tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù tại bản án số 25/2007/HSST; ngày 13-01-2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Đánh bạc" tại bản án số 11/2010/HSST, *(đều đã được xóa án tích)*; lẽ ra bị cáo phải lấy các lần phạm tội đó làm bài học cho bản thân, tuy nhiên bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng năng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa. Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét ý kiến trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh và hình phạt có cơ sở nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 phạt bổ sung bị cáo số tiền 7.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Đối với người bán ma túy cho N tên B, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đang điều tra, xác minh đê xử lý theo quy định.

Đối với Đàm Tiến H, Phùng Duy K mua ma túy của Đỗ Văn N mục đích để sử dụng chưa đủ định lượng nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 7.300.000đ thu giữ trong phòng Đỗ Văn N là do chị Nguyễn Thị N bán cà phê nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong trả lại cho chị N là phù hợp nên không đề cập.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử và 300.000đ, tiếp tục tạm giữ số tiền 450.000đ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong để đảm bảo thi hành án; tịch thu, tiêu hủy 0,5958 gam Heroin; 01 dao lam; 03 bơm kim tiêm *(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-7-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong)*.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 02 *(hai)* năm 03 *(ba)* tháng tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam *(ngày 26-01-2018)*.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N số tiền 7.000.000đ *(bảy triệu đồng)* sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu sung quỹ nhà nước 01điện thoại di động Nokia màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử và 300.000đ, tiếp tục tạm giữ số tiền 450.000đ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong để đảm bảo thi hành án; tịch thu, tiêu hủy 0,5958 gam Heroin; 01 dao lam; 03 bơm kim tiêm *(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-7-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong)*.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**